

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 126/2023/HS-ST

Ngày: 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH D

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Sơn

Ông Păng Ting Nock

Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Ngọc Phú - Là thư ký Toà án nhân dân thành phố C, tỉnh D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại tại hội T đường A, Phường B, thành phố C, tỉnh D, Tòa án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2023/TLST- HS ngày 14/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Thiên T**; sinh ngày 06 tháng 12 năm 1996, tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHTT: đường A, Phường B, thành phố C, tỉnh D; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lương Văn Q, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1969; sống chung với chị Nông Thị Thùy T (không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2013; tiền án, không. Tiền sự: Ngày 30/11/2022, bị Công an thành phố Đà Lạt xử phạt 4.000.000đ về hành vi mang theo vũ khí, công cụ hỗ trợ, đã nộp phạt ngày 05/12/2022; nhân thân: Bản án số 85/2015/HSST ngày 20/4/2015 TAND thành phố Đà Lạt xử phạt 18 tháng tù về tội “cướp giật tài sản”, đã đóng án phí ngày 22/7/2015 và Bản án số 138/2016/HS-ST ngày 27/9/2016 TAND thành phố Đà Lạt xử phạt 05 năm tù về tội “cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2020, đã đóng án phí 03/02/2017; bị bắt từ ngày 28/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố C. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Bà Mai Thị Kim O. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Thiên T đã có 02 lần bị kết án về tội Cướp giật tài sản, ngày 04/4/2020 chấp hành xong án phạt tù về sinh sống tại địa phương và sử dụng ma túy đá từ tháng 8/2022 đến nay. T nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho người khác để kiếm tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng. Khoảng 09 giờ ngày 26/12/2022, T đến khu vực cây xăng Vật tư huyện X gặp một người tên Th mua 4.200.000 đồng ma túy đá, khi đến nơi thì T đưa tiền cho Th, Th đưa cho T 01 bịch nylon bên trong chứa ma túy đá rồi rời đi. Sau khi mua ma túy, T mang về phòng ngủ của T ở nhà tại địa chỉ đường A, Phường B, thành phố C, tỉnh D cất giấu rồi sử dụng kéo, cuộn nylon, cân tiểu ly để phân chia ma túy thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và nếu ai cần thì bán lại. Khoảng 18 giờ 00 ngày 28/12/2022, có một người tên K (chưa rõ nhân thân lai lịch) liên hệ hỏi mua 700.000 đồng tiền ma túy đá và hẹn giao tại bến xe W trên đường A, phường B, thành phố C thì T đồng ý. T lấy 03 gói nylon chứa ma túy đá, kích thước mỗi gói khoảng 1cm x 3cm đã phân chia sẵn bỏ vào trong ví da rồi cất ví da vào túi quần phía sau bên phải, ngoài ra T còn lấy thêm 01 gói nylon chứa ma túy đá khác kẹp trong bao nylon của gói thuốc lá hiệu 555 bỏ trong túi áo khoác bên phải để nếu Kha mua thêm thì T bán cho K. Khi T điều khiển xe mô tô biển số 51F3-9258 đi đến trước số nhà 09 đường A thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên T đã dùng tay phải lấy gói thuốc lá hiệu 555 chứa ma túy đá thả xuống mặt đường ngay vị trí T đứng thì bị Cơ quan công an phát hiện. Cơ quan công an tiến hành kiểm tra phát hiện trong ví da của T còn có 03 gói nylon chứa ma túy đá nêu trên. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại nhà ở địa chỉ đường A, Phường B, thành phố C, tỉnh D, Cơ quan công an phát hiện thêm 01 gói nylon chứa ma túy đá, 02 gói nylon chứa chất bụi ma túy đá do T đã sử dụng hết trước đó. T khai nhận số ma túy này T cất giữ nhằm mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác.

Ngoài hành vi bán ma túy cho cho “K” đang trên đường đi giao thì bị bắt quả tang thì T còn nhận lời bán ma túy cho “Đ” 01 gói ma túy đá giá 400.000đ nhưng T chưa giao do chưa thỏa thuận được thời gian giao; 01 tài khoản Zalo có tên “Chuỗi N” hỏi mua của T 500.000đ tiền ma túy nhưng T từ chối do đối tượng này xin nợ tiền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói thuốc lá hiệu 555, bên trong bao nylon bọc ngoài gói thuốc có 01 gói nylon màu trắng trong được hàn kín, kích thước khoảng 2cm x 3cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong vào 01 túi niêm phong có mã số NS4.1915951 có chữ ký của Phan Ngọc S, Nguyễn Bá Đ, Quang Tuấn N, Mai Thị Kim O, Lương Thiên T.

- 03 gói nylon màu trắng trong được hàn kín, kích thước mỗi gói khoảng 3cm x 1cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong vào 01 túi niêm phong có mã số NS4.1915920 có chữ ký của Phan Ngọc S, Nguyễn Bá Đ, Quang Tuấn N, Mai Thị Kim O, Lương Thiên T.

- 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip, kích thước khoảng 4cm x 7cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon dạng túi zip màu trắng trong, kích thước khoảng 4cm x 5cm bên trong có dính chất bụi màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip kích thước khoảng 4cm x 4,5cm bên trong có dính chất bụi màu trắng nghi là ma túy được niêm phong vào 01 phong bì màu trắng ký hiệu 1, phía sau được dán kín có chữ ký giáp lai của Phan Ngọc S, Nguyễn Bá Đ, Bồ D, Vũ Đình N, Bùi Thị Thu H, Lương Thiên T và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an xã B, TP C.

- 01 ống thủy tinh được uốn cong có bầu tròn hở, bên trong bầu tròn có chất màu vàng nghi là ma túy được quấn bằng giấy vệ sinh niêm phong vào 01 phong bì màu trắng ký hiệu 2, phía sau được dán kín có chữ ký giáp lai của Phan Ngọc S, Nguyễn Bá Đ, Bồ D, Vũ Đình N, Bùi Thị Thu H, Lương Thiên T và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an xã B, TP C.

Tại bản Kết luận giám định số 2017/KL-KTHS ngày 04/01/2023 của Phòng PC09 – Công an tỉnh Đắk Lắk:

- Phong bì 1: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong ba gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8288g, loại Methamphetamine

- Phong bì 2: Mẫu tinh thể (M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0306g, loại Methamphetamine

- Túi 01: Mẫu tinh thể (M3) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4259g, loại Methamphetamine

- Túi 02: Mẫu tinh thể (M4) đựng trong ba gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4632g, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của T là 1,7485 (một phẩy bảy bốn tám năm gam) loại Methamphetamine. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong*

Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 162/CT-VKS ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố bị cáo Lương Thiên T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, giữ nguyên bản cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Võ Như T”; “Lại Thanh Anh T, “Phạm Viết B” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D”; 01 (một) cân điện tử màu đen, 05 ống thủy tinh dài khoảng 20cm, 01 (một) cuộn nilon màu trắng trong được cột bằng dây rút màu đen, 01 (một) bình thủy tinh hình trụ tròn, kích thước khoảng 3,5cm x 5cm, phía trên có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng – trắng, 01 (một) quẹt ga tự chế và 01 (một) kéo bằng kim loại, 01 (một) ví da màu nâu, trên bề mặt có chữ BOWEISI.CO.

Tuyên trả cho bị cáo 01 (một) căn cước công dân số 068096002959 mang tên Lương Thiên T.

Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, bên trong gắn sim số 0385.856.769 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, đã được niêm phong theo quy định.

Tuyên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C: 01 (một) xe mô tô BS 51F3-9258 để giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh D và Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh D đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Lời khai nhận tội phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác vì vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Lương Thiên T có hành vi tàng trữ 1,7485 (một phẩy bảy bốn tám năm gam) loại Methamphetamine, mục đích bán kiếm lời. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Thiên T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích bán kiếm tiền để sử dụng cho bản thân và có ma túy để sử dụng bị cáo vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính và bị đưa ra xét xử nhiều lần về hành vi phạm tội khác nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

[3.1] *Tình tiết tăng nặng:* Không có

[3.2] *Tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

Vật chứng thu giữ chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố C ngày 28/6/2023, gồm:

- 01 (một) xe mô tô BKS 51F3-9258 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, theo xác minh là xe của anh Nguyễn Văn Th. Địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố D. Theo xác minh Công an Phường B, quận C, Thành phố D thì khu vực Phường B, quận C, Thành phố D không có địa chỉ nào là A, Phường B, quận C, Thành phố D do đó không xác định được ai có tên là Nguyễn Văn T sống. Vì vậy, giao cho Công an thành phố C tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, bên trong gắn sim số 0385.856.769 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, đã được niêm phong theo quy định, là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) căn cước công dân số 068096002959 mang tên Lương Thiên T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo,

- 02 (hai) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Võ Như T”; “Lại Thanh Anh T”, “Phạm Viết B” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D”; 01 (một) cân điện tử màu đen, 05 ống thủy tinh dài khoảng 20cm; 01 (một) cuộn nilon màu trắng trong được cột bằng dây rút màu đen; 01 (một) bình thủy tinh hình trụ tròn, kích thước khoảng 3,5cm x 5cm, phía trên có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng – trắng; 01 (một) quét ga tự chế và 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) ví da màu nâu, trên bề mặt có chữ BOWEISI.CO. Các vật chứng này đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Thiên T phạm tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Thiên T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

3.1. Tuyên tịch thu tiêu hủy: - 02 (hai) phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Võ Như T”; “Lại Thanh Anh T”, “Phạm Viết B” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D”; 01 (một) cân điện tử màu đen, 05 ống thủy tinh dài khoảng 20cm; 01 (một) cuộn nilon màu trắng trong được cột bằng dây rút màu đen; 01 (một) bình thủy tinh hình trụ tròn, kích thước khoảng 3,5cm x 5cm, phía trên có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu vàng – trắng; 01 (một) quét ga tự chế và 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) ví da màu nâu, trên bề mặt có chữ BOWEISI.CO đã qua sử dụng.

3.2. Tuyên trả cho bị cáo 01 (một) căn cước công dân số 068096002959 mang tên Lương Thiên T.

3.3. Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, bên trong gắn sim số 0385.856.769 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, đã được niêm phong theo quy định.

3.4. Tuyên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C: 01 (một) xe mô tô BS 51F3-9258 để giải quyết theo quy định.

(Tất cả vật chứng trên theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh D).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh D;
- VKSND thành phố C;
- Công an thành phố C;
- THA thành phố C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Vân Hồng